TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 26-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Bà Phạm Thị Khanh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Viết H1 - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà*:** Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Viết H1, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1988 tại N. Nơi cư trú: Thôn Th, xã Y, huyện Y1, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết T và bà Vũ Thị H; có vợ là Nông Thị H2 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 07-3-2023; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Vũ Thị L, sinh năm 1970 (đã chết). Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh T2.

- *Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại:* Ông Nguyễn Văn M2, sinh năm 1952; trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh T2; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trịnh Quang M3; vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Văn Th; vắng mặt;

3. Anh Bùi Văn T3; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07-11-2022, Phạm Viết H1 có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô chở khách nhãn hiệu Ford Transit loại 16 chỗ ngồi Biển kiểm soát 14B-035.00 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại vận tải Quang Mười (viết tắt là Công ty Quang Mười) đi trên Quốc lộ 10 theo hướng Hải Phòng - Thái Bình. Khi đi đến đoạn km 57+600 thuộc địa phận xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có biển cảnh báo nguy hiểm W.224 (đường người đi bộ cắt ngang), biển báo R.420 (bắt đầu khu vực đông dân cư) và biển báo I.409 (chỗ quay xe), H1 điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 73-74 km/h thì nhìn thấy phía trước bên trái có bà Vũ Thị L đang điều khiển xe đạp đi sang đường hướng từ trái sang phải theo hướng đi của H1. Thấy vậy, H1 đánh lái xe sang phải để tránh nhưng do không giảm tốc độ nên phần cánh cửa phía trước bên trái (bên lái) đã va chạm vào phần giỏ xe đạp do bà L điều khiển làm bà L và xe đạp ngã đổ ra đường. Hậu quả làm bà L bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, nhưng đến ngày 08-11-2022 bà L tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc khu vực km 57+600 Quốc lộ 10 địa phận xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Đây là khu vực đông dân cư, đường đôi được phân chia bằng dải phân cách cứng bằng bê tông, mỗi phần đường rộng 11m và được chia thành ba làn xe chạy. Kích thước lần lượt các làn là 2m, 4m, 5m được đo từ mép đường bên phải đến dải phân cách cứng theo chiều từ Hải Phòng đi Thái Bình và được phân chia bởi vạch sơn liền nét màu trắng kéo dài song song với mép đường và vạch sơn nét đứt màu trắng. Nơi hiện trường xảy ra tai nạn nằm trên phần đường một chiều hướng Hải Phòng đi Thái Bình, mặt đường thẳng, phẳng, có nhiều đá dăm trải dài rộng 6,2m, có sử dụng biển báo hiệu đường bộ số 409, P.102, I.423b và sơn gờ giảm tốc. Đoàn khám nghiệm lấy mép đường bên phải theo chiều Hải Phòng đi Thái Bình làm chuẩn.

Xe đạp mini màu xanh đổ nghiêng về bên phải, đầu xe quay về hướng Thái Bình chếch vào lề đường bên phải; đuôi xe chếch về hướng điểm mở nằm trên làn đường thứ hai tính từ mép đường chuẩn. Tâm trục bánh trước của xe đạp đến mép đường chuẩn là 5,3m; tâm trục bánh sau của xe đạp đến mép đường chuẩn là 5,9 m.

Xe ô tô Biển kiểm soát 14B-035.00 đỗ trên làn đường thứ nhất và thứ hai tính từ phải qua trái theo chiều từ Hải Phòng đi Thái Bình. Đầu xe hướng về Thái Bình, đuôi xe hướng về Hải Phòng. Tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đến mép đường chuẩn là 1,6m; tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô đến mép đường chuẩn là 1,4m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông là xe đạp mini màu xanh xác định: Giỏ xe kim loại phía trước bị xô lệch dập lõm từ ngoài vào trong, phải sang trái; đầu mũi chắn bùn bánh trước bị xô lệch nằm sát mặt ngoài má bên phải lốp bánh trước; mặt ngoài vành kim loại liền kề lốp bánh trước xe đạp dính tại chất màu đen (nghi sơn xe); đũa bánh xe số 5, 7, 9 bánh trước bị gãy tính từ van xe theo chiều ngược kim đồng hồ; mặt ngoài nhựa tay cầm bên phải bị rách nhựa, dính tạp chất bụi bẩn màu trắng, để lộ đầu kim loại; mặt ngoài bên phải đầu tay phanh bên phải có vết xước trượt nhựa dính tạp chất màu trắng; chân chống giữa phía sau bị xô lệch, bật lò xo từ phải sang trái, từ sau về trước. Xe đạp vẫn hoạt động được, phanh xe vẫn hoạt động.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông là xe ô tô Biển kiểm soát 14B-035.00 xác định: Mặt cánh cửa lùi xuống bên trái bám dính tạp chất màu; bề mặt cánh cửa xe lên xuống phía trước bên trái bị trượt xước kim loại mất sơn màu đen, để lộ lớp sơn lót màu trắng; mặt ngoài cánh cửa lên xuống bên trái phía trước và thành xe bên trái có vết trượt sạch bụi bẩn; tại mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ phía trên bánh xe phía trước bên lái có bám dính tạp chất màu xám dạng nhựa theo chiều từ trước về sau. Xe vẫn hoạt động bình thường; phanh, đèn, còi vẫn hoạt động bình thường.

Bản Kết luận giám định số 07/KL-KTHS(CH) ngày 23-11-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng về dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết va chạm: *Dấu vết bám dính tạp chất màu xám (dạng nhựa) theo chiều từ trước về sau tại mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ phía trên bánh xe phía trước bên trái (bên lái) xe ô tô Biển kiểm soát 14B-035.00 phù hợp với dấu vết bẹp méo, biến dạng kim loại, bề mặt trượt xước mất nhựa màu xám theo chiều từ phải sang trái tại vị trí bên phải giỏ xe đạp.*

Tại biên bản khám nghiệm tử thi xác định: Vùng đỉnh chẩm hơi lệch trái có đám sưng nề màu tím. Mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay phải có vết sưng nề. Mu bàn tay phải có vết sưng nề màu tím, bề mặt xây xước da ở một số vị trí. Mu bàn tay trái có vết sưng nề màu tím. Mặt trước ngoài 1/3 giữa đùi phải bị sưng nề màu tím. Mặt trước đùi trái có vết sưng nề.

Bản Kết luận giám định số 02/KL-KTHS(PY) ngày 29-11-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng về nguyên nhân chết của bà Vũ Thị L: *Các thương tích trên nạn nhân có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế va đập, cọ xát; nạn nhân chết do chấn thương sọ não.*

Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh đã cung cấp thông tin hành trình di chuyển và tốc độ của xe ô tô Biển kiểm soát 14B-035.00 trong ngày 07-11-2022 thể hiện, trước thời điểm xảy ra tai nạn: 18h17’14s tốc độ xe là 69km/h; 18h17’24s tốc độ xe là 77km/h; 18h17’34s tốc độ xe là 74km/h; 18h17’45s tốc độ xe là 78 km/h; đến thời điểm 18h17’55s tốc độ xe là 0km/h.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở hồi 20 giờ 16 phút ngày 07-11-2022 tại Bệnh viện đa khoa Thái Bình, tỉnh Thái Bình thể hiện: Kết quả qua máy đo nồng độ cồn của Phạm Viết H1 là 0,000mg/lít, không có cồn. Phiếu xét nghiệm ngày 07-11-2022 tại Cơ sở điều trị Methadone Vĩnh Bảo thể hiện: Phạm Viết H1 âm tính với các chất gây nghiện.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã thu giữ 01 xe ôtô Biển kiểm soát 14B-035.00, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Phạm Viết H1, 01 xe đạp mini màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng. Tại phiên toà, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự và có đơn xin miễn truy cứu tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 08-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Viết H1 về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Viết H1 về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Viết H1 mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án; không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E số 360136010417 mang tên Phạm Viết H1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 22-02-2022. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và người làm chứng: Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên toà nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[4] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và khung hình phạt: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, bản kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 07-11-2022, tại khu vực km 57+600 Quốc lộ 10 thuộc địa phận xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Phạm Viết H1 (có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 14B-035.00 đi theo hướng Hải Phòng - Thái Bình. Khi đi đến khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm W.224 (đường người đi bộ cắt ngang), biển báo R.420 (bắt đầu khu vực đông dân cư) và biển báo I.409 (chỗ quay xe), H1 điều khiển xe ô tô đi vượt quá tốc độ quy định, quan sát thấy có người đi xe đạp sang đường nhưng không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn, đã gây tai nạn với xe đạp do bà Vũ Thị L điều khiển đi sang đường. Hậu quả làm bà L tử vong. Bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định về tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe: *"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không*

nhỏ hơn số ghi trên biển báo." Vi phạm các khoản 1, 5 Điều 5, Điều 6 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải, quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ:

"Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

5. Qua… khu vực đông dân cư…"

Điều 6. Tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc) đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên là 60km/h."

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị hại bà Vũ Thị L chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe: "*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe phải … nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác."* Cho nên, cần đánh giá bị hại cũng có một phần lỗi.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn là nguyên nhân gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc cho người tham gia giao thông. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại cũng có một phần lỗi; đồng thời, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; nhân thân chưa có

tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có xác nhận nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo làm nghề lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng; người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường. Như vậy, trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được các bên tự giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng E số 360136010417 mang tên Phạm Viết H1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 22-02-2022 thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho bị cáo.

[12] Đối với 01 xe ôtô Biển kiểm soát 14B-035.00, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô là tài sản hợp pháp của Công ty Quang Mười do ông Trịnh Quang M3; địa chỉ: Tổ 1, khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; chức vụ: Giám đốc (là người đại diện theo pháp luật); 01 xe đạp mini màu xanh là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị L. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại xe ôtô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô cho ông Trịnh Quang M3, trả lại xe đạp cho gia đình bà Vũ Thị L.

[13] Đối với trách nhiệm dân sự của người quản lý xe ôtô Biển kiểm soát 14B-035.00: Công ty Quang Mười thuê bị cáo lái xe ô tô và trả tiền công cho bị cáo, việc sử dụng xe ô tô là do Công ty Quang Mười quyết định. Trong trường hợp này, Công ty Quang Mười là người chiếm hữu, chi phối đối với xe ô tô. Do đó, Công ty Quang Mười phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, trừ trường hợp có thoả thuận khác. Tuy nhiên, sau khi lái xe ô tô gây tai nạn cho bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng và không yêu cầu Công ty Quang Mười phải có trách nhiệm bồi thường

hoặc liên đới bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Viết H1 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y1, tỉnh N theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Uỷ ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Uỷ ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Uỷ ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Uỷ ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định của Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng E số 360136010417 mang tên Phạm Viết H1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 22-02-2022.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại;
- UBND xã Y, Y1, N;
- Lưu: HCTP, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hữu Hường